

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HNGĐ – ST.

Ngày: 15-5-2020.

(V/v: Ly hôn).

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Ngọc Phương;

Ông Lò Văn Quốc;

Thư ký phiên tòa: Bà Lò Mai Xiêng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Bích Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 10/2019/TLST – HNGĐ, ngày 13-12-2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 20-02-2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2020/QĐST-DS, ngày 09-3-2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2020/QĐST-DS, ngày 17-3-2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2020/QĐST-DS, ngày 15-4-2020 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST, ngày 28-4-2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vì Thị H; Địa chỉ: Bản H, phường TH, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. (Có mặt).

Bị đơn: Anh Quàng Văn T; Địa chỉ: Bản B, xã NL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Hiện đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại: Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La. (Vắng mặt tại phiên tòa có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 01-12-2019 và tại bản khai bổ sung tại Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Nguyên đơn chị Vì Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị Vì Thị H và anh Quàng Văn T đăng ký kết hôn với nhau

từ ngày 05-11-2009, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường TH, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Hai vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không hòa hợp, bất đồng trong quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung. Anh Quàng Văn T nghiện ma túy, hiện nay đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La. Nay chị Vì Thị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Quàng Văn T.

Về con chung: Chị Vì Thị H và anh Quàng Văn T có hai con chung: Cháu Quàng Bảo A, sinh ngày 22-3-2010 và cháu Quàng Văn K; sinh ngày 23-5-2017. Nay ly hôn nguyện vọng của chị Vì Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả hai cháu đến khi các cháu trưởng thành. Chị Vì Thị H không yêu cầu anh Quàng Văn T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai của anh Quàng Văn T là bị đơn (do Tòa án tiến hành thu thập) đối với yêu cầu của nguyên đơn chị Vì Thị H:

Về hôn nhân: Anh và chị Vì Thị H có đăng ký kết hôn với nhau từ ngày 05-11-2009, tại Ủy ban nhân dân phường TH, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng còn, chị Vì Thị H yêu cầu ly hôn, anh không nhất trí.

Về con chung: Anh Quàng Văn T thừa nhận anh, chị có hai con chung: Cháu Quàng Bảo A, sinh ngày 22-3-2010 và cháu Quàng Văn K; sinh ngày 23-5-2017. Nay ly hôn yêu cầu được nuôi dưỡng cả hai con và không yêu cầu chị Hải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Đơn xin giải quyết vắng mặt, ngày 05-5-2020 của anh Quàng Văn T (có xác nhận của Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La nơi anh đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc). Thể hiện anh Quàng Văn T nhất trí ly hôn với chị Vì Thị H; về con chung anh Quàng Văn T yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu Quàng Bảo A, sinh ngày 22-3-2010 đến khi cháu trưởng thành. Không yêu cầu chị Vì Thị H phải cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Vì Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Quàng Văn T. Yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Quàng Bảo A, sinh ngày 22-3-2010 và cháu Quàng Văn K; sinh ngày 23-5-

2017 cho đến khi các cháu trưởng thành. Không yêu cầu anh Quảng Văn T phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía nguyên đơn chị Vì Thị H đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Quảng Văn T đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La và đã có đơn xin nghị giải quyết vắng. Việc Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ án vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 228; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị:

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vì Thị H và anh Quảng Văn T.

2. Về con chung: Giao cháu Quảng Bảo A, sinh ngày 22-3-2010 và cháu Quảng Văn K; sinh ngày 23-5-2017 cho chị Vì Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu cho đến khi cháu trưởng thành. Anh Quảng Văn T chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Quảng Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về án phí: Chị Vì Thị H phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định là: 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Nguyên đơn chị Vì Thị H yêu cầu xin ly hôn với bị đơn anh Quảng Văn T có địa chỉ tại Bản B, xã NL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự

Anh Quảng Văn T đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La nên không thể

có mặt tại phiên tòa để giải quyết vụ việc và anh có đề đơn xin giải quyết vắng mặt anh có xác nhận của Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La. Căn cứ vào khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Vì Thị H và anh Quàng Văn T tự nguyện lấy nhau từ ngày 05-11-2009, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường TH, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, đúng theo quy định của pháp luật. Quan hệ hôn nhân giữa chị Vì Thị H và anh Quàng Văn T là hợp pháp cần được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên trong quá trình chung sống hành phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hòa hợp, bất đồng trong quan điểm sống. Anh Quàng Văn T nghiện ma túy và đang bị chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La với thời hạn là 24 (hai mươi bốn) tháng. Theo Quyết định số: 157/QĐ-TA, ngày 30-8-2018 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Chị Vì Thị H có đơn yêu cầu xin ly hôn với anh Quàng Văn T. Tại Đơn xin giải quyết vắng mặt ngày 05-5-2020 của anh Quàng Văn T (có xác nhận của Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La) anh Quàng Văn T cũng nhất trí ly hôn với chị Vì Thị H. Xét việc thuận tình ly hôn giữa chị Vì Thị H và anh Quàng Văn T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần được chấp nhận. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vì Thị H và anh Quàng Văn T. Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Chị Vì Thị H và anh Quàng Văn T có hai con chung: Cháu Quàng Bảo A, sinh ngày 22-3-2010 và cháu Quàng Văn K; sinh ngày 23-5-2017. Nguyên vọng của chị Vì Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả hai cháu đến khi cháu trưởng thành. Nguyên vọng của anh Quàng Văn T (tại Đơn xin giải quyết vắng mặt ngày 05-5-2020) yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Quàng Bảo A; sinh ngày 23-3-2010. HĐXX xét thấy, hiện nay anh Quàng Văn T đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La nên anh Tập không có đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng con. Nguyên vọng của cháu Quàng Bảo A, sinh ngày 23-3-2010 được ở với mẹ (chị Vì Thị H). Cháu Quàng Tuấn Kiệt, sinh ngày 23-5-2017 cháu dưới 36 tháng tuổi nên cần được giao cho mẹ là chị Vì Thị H trực tiếp nuôi. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của các con chưa thành niên, xem xét tình hình thực tế của chị Vì Thị H có đủ điều kiện để trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc các con hàng ngày và đảm bảo quyền lợi mọi mặt cho các cháu về ăn mặc, học hành cùng những điều kiện khác cho sự phát triển thể chất và tinh thần. Do vậy cần giao hai cháu cháu Quàng Bảo A, sinh ngày 22-3-2010 và cháu Quàng Văn K; sinh ngày 23-5-2017 cho chị Vì Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu cho đến khi các cháu trưởng thành. Căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Chị Vì Thị H không yêu cầu anh Quảng Văn T cấp dưỡng nuôi con chung là có căn cứ cần được chấp nhận.

Anh Quảng Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở căn cứ Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình.

[4]. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6]. Về án phí: Chị Vì Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vì Thị H và anh Quảng Văn T.

2. Về con chung: Có hai con chung: Cháu Quảng Bảo A, sinh ngày 22-3-2010 và cháu Quảng Văn K; sinh ngày 23-5-2017.

Giao cháu Quảng Bảo A, sinh ngày 22-3-2010 và cháu Quảng Văn K; sinh ngày 23-5-2017 cho chị Vì Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu cho đến khi cháu trưởng thành.

Anh Quảng Văn T chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

3. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về án phí: Chị Vì Thị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La theo biên lai thu số:

AA/2016/0002696, ngày 13-12-2019.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Vì Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Quảng Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án theo thủ tục hợp lệ./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND h. Thuận Châu (2 bản);
- UBND phường TH, tp Sơn La, t. Sơn La,
- Chi cục THADS h. Thuận Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Thị Hương